

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai danh sách học sinh được hưởng các chế độ: hỗ trợ ăn trưa, hỗ trợ chi phí học tập và chế độ học bổng đối với trẻ khuyết tật

Năm học 2025-2026 (Từ tháng 09.2025 đến tháng 12.2025)

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ các Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 phê duyệt danh sách học sinh được hỗ trợ tiền ăn trưa HKI năm học 2025-2026, Quyết định số 1658/QĐ - UBND ngày 18/12/2025 phê duyệt danh sách học sinh được hỗ trợ chi phí học tập HKI năm học 2025-2026, Quyết định số 1645/QĐ - UBND ngày 16/12/2025 phê duyệt danh sách học sinh khuyết tật được học bổng HKI năm học 2025-2026.

Xét đề nghị của kế toán Trường Mầm non Diễn Phú.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai danh sách học sinh được hưởng các chế độ chính sách từ tháng 09/2025 đến tháng 12/2025 năm học 2025-2026;

(Có biểu mẫu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Thời gian từ ngày 21 tháng 12 năm 2025 đến ngày 20 tháng 01 năm 2026

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Kế toán đơn vị và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận::

- Lưu :VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Cao Thị Hải Yến

Tân Châu, ngày 20 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai danh sách học sinh được hưởng chế độ chính sách từ tháng 09/2025 đến tháng 12/2025

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ các Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 phê duyệt danh sách học sinh được hỗ trợ tiền ăn trưa HKI năm học 2025-2026, Quyết định số 1658/QĐ - UBND ngày 18/12/2025 phê duyệt danh sách học sinh được hỗ trợ chi phí học tập HKI năm học 2025-2026, Quyết định số 1645/QĐ - UBND ngày 16/12/2025 phê duyệt danh sách học sinh khuyết tật được học bổng HKI năm học 2025-2026.

Xét đề nghị của kế toán Trường Mầm non Diễn Phú

Trường mầm non Diễn Phú thông báo niêm yết:

Công khai danh sách học sinh được hưởng các chế độ chính sách: Tiền ăn trưa, chi phí học tập và học bổng được phê duyệt học kỳ 1 năm học 2025 - 2026 (số liệu có mẫu biểu kèm theo)

3. Hình thức, địa điểm và thời gian niêm yết công khai:

3.1. Hình thức, địa điểm:

- Gửi văn bản cho hội phụ huynh ở tất cả các lớp;
- Thông báo trước hội đồng nhà trường;
- Niêm yết tại bảng công khai của nhà trường
- Công khai trên trang website của nhà trường.

3.2. Thời gian:

Thời gian niêm yết từ 8h ngày 21/12/2025 đến 16 giờ ngày 20/01/2026

4. Yêu cầu: Mọi cán bộ giáo viên nhân viên, phụ huynh và nhân dân xem bảng niêm yết về các nội dung công khai nếu có điều gì thắc mắc sẽ phản ánh về tổ công khai.

Nơi nhận:

- BĐDCMHS;
- Các tổ CM;
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
DIỄN PHÚ
Cao Thị Hải Yến

Tân Châu, ngày 20 tháng 12 năm 2025

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai danh sách trẻ được chế độ hỗ trợ ăn trưa, hỗ trợ chi phí học tập và học bổng đã được phê duyệt học kỳ 1

Năm học 2025-2026

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ các Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 phê duyệt danh sách học sinh được hỗ trợ tiền ăn trưa HKI năm học 2025-2026, Quyết định số 1658/QĐ - UBND ngày 18/12/2025 phê duyệt danh sách học sinh được hỗ trợ chi phí học tập HKI năm học 2025-2026, Quyết định số 1645/QĐ - UBND ngày 16/12/2025 phê duyệt danh sách học sinh khuyết tật được học bổng HKI năm học 2025-2026

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 15 phút giờ ngày 20/01/2025, tại Trường Mầm Non Diễn Phú đã tiến hành lập biên bản công khai danh sách trẻ được chế độ hỗ trợ ăn trưa, hỗ trợ chi phí học tập và học bổng đã được phê duyệt học kỳ 1 năm học 2025-2026.

I. Thành phần lập biên bản kết thúc công khai:

- | | |
|-----------------------------|--|
| 1. Bà: Cao Thị Hải Yến | Chức vụ: Hiệu Trưởng |
| 2. Bà: Đinh Thị Dung | Chức vụ: Kế toán |
| 3. Bà: Cao Thị Tân | Chức vụ: Phó hiệu trưởng |
| 4. Bà: Hoàng Thị Phương Nga | Chức Vụ: Phó hiệu trưởng |
| 5. Bà: Hoàng Thị Minh | Chức vụ: Trưởng ban thanh tra nhân dân |
| 6. Bà: Trịnh Thị Thủy | Chức vụ: Bí thư Đoàn TN |

II. Nội dung và thời gian công khai cụ thể như sau:

1. Nội dung công khai:

- Công khai danh sách trẻ được chế độ hỗ trợ ăn trưa, hỗ trợ chi phí học tập và học bổng đã được phê duyệt học kỳ 1 năm học 2025-2026.

(Có bảng chi tiết kèm theo)

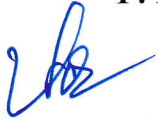
2. Thời gian công khai: Thời gian bắt đầu niêm yết đến khi kết thúc là 30 ngày, từ ngày 21 tháng 12 năm 2025 đến ngày 20 tháng 01 năm 2026.

- Vị trí niêm yết: Được niêm yết tại bảng tin công khai và trang cổng thông tin điện tử của nhà trường;

Cuộc họp công bố niêm yết Công khai danh sách trẻ được chế độ hỗ trợ ăn trưa, hỗ trợ chi phí học tập và học bổng đã được phê duyệt học kỳ 1 năm học 2025-2026. kết thúc vào hồi 10 giờ cùng ngày. Đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./

Biên bản được lập thành 2 bản, lưu tại trường 1 bản, Ban đại thanh tra nhân dân 1 bản ./.

P. HIỆU TRƯỞNG



Cao Thị Tân

TB THANH TRA



Hoàng Thị Phương Nga

BT. Đoàn TN



Trịnh Thị Thủy



HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Hải Yến

KẾ TOÁN



Đinh Thị Dung



Hoàng Thị Minh

DANH SÁCH TRẺ EM MẪU GIÁO ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC HỖ TRỢ ĂN TRƯA
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 (THÁNG 9.2025 ĐẾN THÁNG 12.2025)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số tiền được hỗ trợ / tháng	Đối tượng				Số tháng	Kinh phí hỗ trợ (nghìn đồng)	Ghi chú
				Trẻ em có cha hoặc có mẹ chăm sóc trẻ em hoặc trẻ em thường trú ở xã, thôn ĐBK	Không có nguồn nuôi dưỡng theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ- CP	Trẻ em học mẫu giáo và học sinh bị tàn tật, khuyết tật	Trẻ em là nhân khẩu trong gia đình thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo			
1	Bùi Nguyễn Ngọc Mai	22/06/2022	160.000			1		4	640.000	3TC
2	Nguyễn Công Bắc	09/12/2021	160.000			1		4	640.000	4TC
3	Cao Danh Trung	04/04/2021	160.000			1		4	640.000	4TD
4	Nguyễn Linh Đan	28/11/2020	160.000			1		4	640.000	5TD
5	Ngô Sỹ Minh Khang	26/09/2022	160.000				1	4	640.000	3TB
6	Trần Ngọc Thiện	18/09/2022	160.000				1	4	640.000	3TB
7	Hoàng Thanh Bình	11/07/2021	160.000				1	4	640.000	4TC
8	Phạm Hữu Minh Nhật	16/10/2021	160.000				1	4	640.000	4TD
9	Cao Trọng Phúc	21/10/2020	160.000				1	4	640.000	5TA
10	Nguyễn Thị Hồng Vân	15/03/2020	160.000				1	4	640.000	5TB
Tổng cộng:						4	6		6.400.000	

Tân Châu, ngày 20 tháng 12 năm 2025

Kế toán

Hiệu trưởng



Đinh Thị Dung

Cao Thị Hải Yến

Danh sách học sinh được hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP
Học kỳ I năm học 2025-2026

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Thuộc đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập				Số tháng được hưởng	Nhu cầu kinh phí hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I năm học 2024-2025	Ghi chú
		Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông mồ côi cả cha lẫn mẹ	Học sinh bị tàn tật, khuyết tật	Xã đặc biệt khó khăn, bãi ngang ven biển	Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo			
1	2	3	4		5	6	7	8
1	Bùi Nguyễn Ngọc Mai		x			4	600 000	
2	Nguyễn Công Bắc		x			4	600 000	
3	Cao Danh Trung		x			4	600 000	
4	Nguyễn Linh Đan		x			4	600 000	
	Tổng cộng						2 400 000	

Kế toán


Đinh Thị Dung

Tân Châu, ngày 20 tháng 12 năm 2025

Hiệu trưởng



Cao Thị Hải Yến

UBND XÃ TÂN CHÂU
TRƯỜNG MN DIỄN PHÚ

TỔNG HỢP ĐỀ NGHỊ CHI TRẢ HỌC BỔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN, ĐỒ DÙNG HỌC TẬP DÙNG RIÊNG
CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT THEO THÔNG TƯ 42 KỲ I NĂM HỌC 2025-2026

TT	HỌ VÀ TÊN	Học sinh lớp	Học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo		HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026				
					Kinh phí hỗ trợ học bổng	Kinh phí hỗ trợ mua phương tiện, đồ dùng học tập			Tổng kinh phí hỗ trợ mua phương tiện, đồ dùng học tập
			Hộ nghèo	Cận nghèo		Hỗ trợ theo TT số 42	Hỗ trợ theo ND 49, 74	Số tiền chênh lệch đề nghị cấp BS	
1	2	3	4	5	6	1000/9T*	8=70*5	9=7-8	10=6+9
1	Cao Danh Trung	4TD		x	7 488 000				7 488 000
	TỔNG CỘNG				7 488 000				7 488 000

KẾ TOÁN

Đinh Thị Dung

Tân Châu, ngày 20 tháng 12 năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Hải Yến